

TỜ TRÌNH
Về việc chuyển đổi ấp thành khóm trên địa bàn phường Tân Hạnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân phường Tân Hạnh.

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết 1687/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Vĩnh Long năm 2025;

Căn cứ Công văn số 4168/BNV-CQĐP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính;

Căn cứ Công văn số 39/SNV-CQĐP ngày 09/07/2025 của Sở Nội Vụ tỉnh Vĩnh Long về việc chuyển đổi ấp, khóm, khu, khu phố và đổi tên ấp, khóm, khu, khu phố do trùng tên tại đơn vị hành chính cấp xã mới hình thành sau sắp xếp;

Xét Tờ trình số 16/TTr-VHXXH, ngày 17/7/2025 của Phòng Văn hóa - Xã hội về việc đổi ấp thành khóm trên địa bàn phường Tân Hạnh.

Ủy ban nhân dân phường kính trình Hội đồng nhân dân phường xem xét chuyển đổi ấp thành khóm trên địa bàn phường Tân Hạnh, cụ thể như sau:

TT	Tên ấp	Diện tích (km2)	Số hộ	Tên sau khi chuyển đổi thành	Diện tích (km2)	Số hộ
1	Ấp Tân Bình	1,72	733	Khóm Tân Bình, phường Tân Hạnh	1,72	733
2	Ấp Tân Hưng	1,16	647	Khóm Tân Hưng, phường Tân Hạnh	1,16.	647
3	Ấp Tân Thới	1,02	375	Khóm Tân Thới, phường Tân Hạnh	1,02	375
4	Ấp Tân Hiệp	1,41	297	Khóm Tân Hiệp, phường Tân Hạnh	1,41	297
5	Ấp Tân An	1,41	539	Khóm Tân An, phường Tân Hạnh	1,41	539
6	Ấp Tân Thuận	2,16	525	Khóm Tân Thuận, phường Tân Hạnh	2,16	525
7	Ấp Tân Nhơn	2,23	410	Khóm Tân Nhơn, phường Tân Hạnh	2,23	410
8	Ấp Tân Hòa	1,85	354	Khóm Tân Hòa, phường Tân Hạnh	1,85	354
9	Ấp Tân Thạnh	1,46	353	Khóm Tân Thạnh, phường Tân Hạnh	1,46	353

Ủy ban nhân dân phường Tân Hạnh kính trình Hội đồng nhân dân phường Tân Hạnh xem xét ra Nghị quyết về việc chuyển đổi ấp thành khóm trên địa bàn phường Tân Hạnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT. UBND phường;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Văn Đức